

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ký bởi: ỦY BAN
NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH
HÒA
Email:
ubnd@khanhhoa.g
ov.vn
Cơ quan: ỦY
BAN NHÂN
DÂN TỈNH
KHÁNH HÒA
Ngày ký: 14-03-
2025 07:39:09
+07:00

Số: 678 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 446/TTr-STP ngày 04/03/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được công bố tại Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết

thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, PT, NgM.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HỘ TỊCH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN,
UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 678 /UBND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ

1. Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch (Mã số TTHC: 2.002516). Có 02 quy trình thực hiện

1.1. Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.002516-01

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25	<ul style="list-style-type: none">- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);- Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
Sở Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Sở		02		

Bước 2.1- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ		1,5		
Trường hợp không xác minh	Công chức làm công tác hộ tịch		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch (<i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
Trường hợp phải kiểm tra, xác minh	Công chức làm công tác hộ tịch; Lãnh đạo Phòng chuyên môn; Lãnh đạo Sở; Văn thư		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch (<i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 7 ngày làm việc)
Bước 2.2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5	Hồ sơ do công chức làm công tác hộ tịch trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở Tư pháp ký Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch; - Văn thư đóng dấu và chuyển kết quả cho Phòng chuyên môn. 	0,5	Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch	

	Bước 4- Lưu hồ sơ	Công chức làm công tác hộ tịch	0,125	Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch	
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 5- Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,125	- Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch; - <i>Bản điện tử Xác nhận thông tin hộ tịch (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch)</i>	
	Bước 6- Trả kết quả		0		

Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh);
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Bản chụp kết quả TTHC.

1.2. Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Tư pháp

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.002516-02
- Thời hạn giải quyết: 03 ngày. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
Phòng Tư pháp	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	0,25	- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>).	

				<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Phòng Tư pháp		1,5		
	Trường hợp không xác minh	Công chức làm công tác hộ tịch		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch (<i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
	Trường hợp cần phải kiểm tra, xác minh	Công chức làm công tác hộ tịch; Lãnh đạo Phòng Tư pháp; Văn thư		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch (<i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 7 ngày làm việc)
Phòng Tư pháp	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Phòng Tư pháp; - Văn thư. 	1	Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch;	

Phòng Tư pháp	Bước 4- Lưu hồ sơ	Công chức làm công tác hộ tịch	0,25	Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch	
Phòng Tư pháp	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.	0	- Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch; - <i>Bản điện tử Xác nhận thông tin hộ tịch (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản xác minh (nếu có);
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh);
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo Phòng Tư pháp;
- Bản chụp kết quả TTHC;

2. Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch: (Mã số TTHC: 2.000635). Có 03 quy trình thực hiện

2.1. Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000635-01

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
Trung tâm	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay trong ngày	- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm</i>	

PVHCC tỉnh			<p>tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo</p>	<p><i>theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Sở Tư pháp	<p>Bước 2- Xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức làm công tác hộ tịch; - Lãnh đạo Phòng chuyên môn 	<p>theo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo bản sao Trích lục hộ tịch tương ứng với loại việc đã đăng ký (<i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Sổ cấp bản sao Trích lục hộ tịch (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	

Sở Tư pháp	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	- Lãnh đạo Sở Tư pháp; - Văn thư.		- Hồ sơ do Lãnh đạo Phòng chuyên môn trình; - Bản sao Trích lục hộ tịch.	
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 4- Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm PVHCC tỉnh		Bản sao Trích lục hộ tịch.	
	Bước 5- Trả kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh			
Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm: - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Bản chụp kết quả TTHC.					

2.2. Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000635-02

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công 	

			kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	bố.	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Tham mưu, xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch;		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo bản sao Trích lục hộ tịch tương ứng với loại việc đã đăng ký (<i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Sổ cấp bản sao Trích lục hộ tịch (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trưởng phòng Tư pháp.		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ do Phòng Tư pháp trình; - Bản sao Trích lục hộ tịch. 	Trưởng hợp ủy quyền thì Trưởng phòng Tư pháp ký kết quả giải quyết TTHC ¹
UBND cấp huyện	Bước 4- Đóng dấu phát hành và chuyển hồ sơ	Văn thư		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ do Phòng Tư pháp trình; - Bản sao Trích lục hộ tịch. 	
UBND cấp huyện	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.		Bản sao Trích lục hộ tịch	

¹ Công văn số 7149/UBND-KSTT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Bản chụp kết quả TTHC.

2.3. Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000635-03

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo	Công chức tư pháp-hộ tịch		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo bản sao Trích lục hộ tịch tương 	

				<p>ứng với loại việc đã đăng ký (<i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>);</p> <p>- Sổ cấp bản sao Trích lục hộ tịch (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).</p>	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn thư. 		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ do công chức tư pháp-hộ tịch trình; - Bản sao Trích lục hộ tịch. 	
UBND cấp xã	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.		Bản sao Trích lục hộ tịch	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Bản chụp kết quả TTHC. 					

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 2.000528)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000528 (Theo mã số TTHC trên cơ sở dữ liệu TTHC dịch vụ công: 2.000528).

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú	
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 		
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện					
	Bước 2.1- Thẩm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh (bản chính); bản 	Trường hợp không tra cứu được tình trạng hôn nhân do chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ	

			làm việc tiếp theo Trả kết quả cho công dân	<p>sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</p> <p>- Sổ đăng ký khai sinh (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</p>	<p>sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thì cơ quan đăng ký hộ tịch đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu thường trú/nơi đã đăng ký kết hôn xác minh, cung cấp thông tin.</p> <p>Thời hạn trả lời kết quả xác minh là 03 ngày làm việc.</p> <p>(Dùng tính chờ kết quả xác minh, 03 ngày làm việc)</p>
	Bước 2.2- Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Tư pháp		Hồ sơ do công chức làm công tác hộ tịch trình.	
UBND cấp huyện	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo UBND cấp huyện ký giấy khai sinh; - Văn thư đóng dấu, phát hành 		<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khai sinh (bản chính); - Bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu). 	
UBND cấp	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận		- Giấy khai sinh (bản chính); Bản sao Giấy	

huyện		và trả kết quả		khai sinh (nếu công dân có yêu cầu). - Bản điện tử Giấy khai sinh (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch).	
Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm: - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Bản chụp kết quả TTHC;					

2. Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 2.000806)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000806
- Thời hạn giải quyết: 15 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	0,5	- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).	

				<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện		12		
	Bước 2.1- Thẩm tra hồ sơ, tham mưu xử lý, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	10	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Sổ đăng ký kết hôn (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). 	<p>Trường hợp không tra cứu được tình trạng hôn nhân do chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thì cơ quan đăng ký hộ tịch đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu thường trú/nơi đã đăng ký kết hôn xác minh, cung cấp thông tin.</p> <p>Thời hạn trả lời kết quả xác minh là 03 ngày làm việc.</p> <p>(Dùng tính chờ kết quả xác minh, 03</p>

					ngày làm việc)
	Bước 2.2-Phê duyệt hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định	Lãnh đạo Phòng Tư pháp.	2	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Bản sao giấy chứng nhận kết hôn (nếu công dân có yêu cầu). 	
UBND cấp huyện	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu		2,5		
	Bước 3.1- Ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp huyện	2	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); - Bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu). 	
	Bước 3.2- Đóng dấu	Văn thư	0,5	Giấy chứng nhận kết hôn; Bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp huyện	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu). - <i>Bản điện tử Trích lục kết hôn (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan đăng ký hộ</i> 	

				<i>tịch).</i>	
Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành) 					

3. Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 1.001766)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.001766

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 	

			quả trong ngày làm việc tiếp theo.	23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện		Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết		
	Bước 2.1- Thẩm tra, tham mưu xử lý hồ sơ		không quá 03 ngày làm việc. Trả kết quả cho công dân		
	Trường hợp không xác minh	Công chức làm công tác hộ tịch		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục khai tử (bản chính); Bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu): <i>(Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i> ; - Sổ đăng ký khai tử <i>(Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i>	
	Trường hợp xác minh	Công chức làm công tác hộ tịch		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục khai tử (bản chính); Bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 03 ngày làm việc)

				<p>có yêu cầu): (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</p> <p>- Sổ đăng ký khai tử (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</p>	
	Bước 2.2- Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Tư pháp		Hồ sơ do công chức làm công tác hộ tịch trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
UBND cấp huyện	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	- Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Văn thư.		Trích lục khai tử (bản chính); Bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp huyện	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		-Trích lục khai tử (bản chính); Bản sao Trích lục khai tử điện tử (nếu công dân có yêu cầu). - Bản điện tử Trích lục khai tử (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký khai tử tại cơ quan đăng ký hộ tịch).	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); 					

- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

4. Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 2.000779)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000779
- Thời hạn giải quyết: 15 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	12	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản niêm yết việc nhận cha, mẹ, con; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả niêm yết; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); 	Niêm yết trong thời gian 07 ngày liên tục.

				<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Sổ đăng ký nhận cha, mẹ con (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); 	
UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trường phòng Tư pháp.	2	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ do Phòng Tư pháp trình; - Văn bản niêm yết việc nhận cha, mẹ, con; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con; bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu) đã ký. 	Trường hợp ủy quyền thì Trường phòng Tư pháp ký kết quả giải quyết TTHC ²
UBND cấp huyện	Bước 3- Dóng dấu	Văn thư	0,5	Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con; bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu).	
UBND cấp huyện	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con; bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu). - Bản điện tử Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho 	

² Công văn số 7149/UBND-KSTT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

<i>quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Bản chụp giấy tờ của người yêu cầu đăng ký hộ tịch xuất trình (do người tiếp nhận hồ sơ thực hiện sao chụp để lưu hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch). Trường hợp các thông tin trong các giấy tờ này đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC), Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (CSDLHTĐT), được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh);
- Văn bản niêm yết;
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

5. Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 1.001695)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.001695
- Thời gian giải quyết: 15 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện		12,5		
	Bước 2.1- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	10,5	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản niêm yết việc nhận cha, mẹ, con; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); 	Niêm yết trong thời gian 07 ngày liên tục.

				<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả niêm yết; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo: Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu): <i>(Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i> 	
	Bước 2.2- Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	2	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản niêm yết việc nhận cha, mẹ, con; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); - Dự thảo Bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu). 	
UBND cấp	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu		2		

huyện	Bước 3.1- Ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp huyện	1,5	Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu).
	Bước 3.2- Đóng dấu	Văn thư	0,5	- Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); - Bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu).
UBND cấp huyện	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); - Bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu).

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh);
- Văn bản niêm yết;
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

6. Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 1.001669). Có 02 quy trình thực hiện

6.1. Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài, trường hợp giám hộ cử

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.001669-01

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2 - Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	3	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở 	

				<p>pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất);</p> <p>- Dự thảo Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính); Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i></p> <p>- Sổ đăng ký giám hộ (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i>)</p>	
UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trưởng phòng Tư pháp.	1	<p>- Hồ sơ đã tiếp nhận;</p> <p>- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có);</p> <p>- Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất);</p> <p>- Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính); Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu) đã ký.</p>	Trưởng hợp ủy quyền thì Trưởng phòng Tư pháp ký kết quả giải quyết TTHC ³
UBND cấp	Bước 4 - Đóng dấu	Văn thư	0,5	- Hồ sơ do Phòng Tư pháp trình.	

³ Công văn số 7149/UBND-K.STT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

huyện				- Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính); Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu).
UBND cấp huyện	Bước 5 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính); Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu). <i>- Bản điện tử Trích lục đăng ký giám hộ (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký giám hộ tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh);
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

6.2. Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài, trường hợp giám hộ đương nhiên

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.001669-02

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	1,5	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; 	

				<p>kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính); Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Sổ đăng ký giám hộ (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i>); 	
UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trường phòng Tư pháp.	1	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính); Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu) 	Trường hợp ủy quyền thì Trường phòng Tư pháp ký kết quả giải quyết TTHC ⁴

⁴ Công văn số 7149/UBND-KSTT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

				đã ký.	
UBND cấp huyện	Bước 4 - Đóng dấu	Văn thư	0,25	- Hồ sơ do Phòng Tư pháp trình. - Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính); Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu).	
UBND cấp huyện	Bước 5 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Sổ đăng ký giám hộ (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính); Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu).	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 					

7. Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 2.000756)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000756 (Theo mã số TTHC trên cơ sở dữ liệu TTHC dịch vụ công: 2.000756).

- Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	1	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Sổ đăng ký giám hộ (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). 	

UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trưởng phòng Tư pháp.	0,5	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu công dân có yêu cầu) đã ký	Trường hợp ủy quyền thì Trưởng phòng Tư pháp ký kết quả giải quyết TTHC ⁵
UBND cấp huyện	Bước 4- Đóng dấu	- Văn thư.	0,25	- Hồ sơ do Phòng Tư pháp trình. - Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp huyện	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu công dân có yêu cầu); <i>- Bản điện tử Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); 					

⁵ Công văn số 7149/UBND-KSTT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bàn chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

8. Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (Mã số TTHC: 2.000748). Có 02 quy trình thực hiện.

8.1. Thủ tục bổ sung thông tin hộ tịch

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000748-01

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày làm việc, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Ngay trong ngày làm việc, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng	Bước 2- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ	Công chức làm công	quả trong ngày làm	- Hồ sơ đã tiếp nhận;	

Tư pháp	sơ, ghi vào sổ hộ tịch	tác hộ tịch	việc tiếp theo.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (bản chính), bản sao Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu): <i>(Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i>; - Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc <i>(Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i>. 	
UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3 -Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trưởng phòng Tư pháp.		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (bản chính); bản sao Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu) đã ký. 	Trưởng hợp ủy quyền thì Trưởng phòng Tư pháp ký kết quả giải quyết TTHC ⁶
UBND	Bước 4 - Đóng dấu	- Văn thư.		Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (bản	

⁶ Công văn số 7149/UBND-KSTT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

cấp huyện				chính); bản sao Trích lục bổ sung hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu).	
UBND cấp huyện	Bước 5 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (bản chính); bản sao Trích lục bổ sung hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu). - <i>Bản điện tử Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i> 	

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh);
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

8.2. Thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000748-02
- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
------------------------	-----------------------	------------------------------	-------------------------	-----------------------------------	----------------

UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	1,5		
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (bản chính), bản sao Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu công dân có yêu cầu): (<i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của</i> 	

				<p><i>Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
		Trường hợp cần phải xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (bản chính), bản sao Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu công dân có yêu cầu): (<i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 03 ngày làm việc) ⁷
UBND cấp	Bước 3 - Ký duyệt kết quả	UBND huyện hoặc	0,5	- Hồ sơ do công chức làm công tác hộ	Trường hợp ủy

⁷ Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch quy định: “Đối với việc đăng ký hộ tịch phải tiến hành xác minh theo quy định của Luật Hộ tịch và Nghị định này thì thời gian gửi văn bản yêu cầu và thời gian trả lời kết quả không tính vào thời hạn giải quyết việc hộ tịch cụ thể”.

huyện/ Phòng Tur pháp	giải quyết	Trưởng phòng Tur pháp.		tịch trình. - Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (bản chính); bản sao Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu công dân có yêu cầu) đã ký.	quyền thì Trưởng phòng Tur pháp ký kết quả giải quyết TTHC ⁸
UBND cấp huyện	Bước 4 - Đóng dấu	Văn thư.	0,5	Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (bản chính); bản sao Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu công dân có yêu cầu).	
UBND cấp huyện	Bước 5 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (bản chính); bản sao Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu công dân có yêu cầu). - <i>Bản điện tử Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	

⁸ Công văn số 7149/UBND-KSTT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh);
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

9. Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: (Mã số TTHC: 2.002189)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.002189.

- Thời hạn giải quyết: 12 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào	Công chức làm công tác hộ tịch	9	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu 	

	sổ hộ tịch			<p>có);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục ghi chú kết hôn (bản chính), bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); - Sổ đăng ký kết hôn (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). 	
UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trường phòng Tư pháp.	2	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Trích lục ghi chú kết hôn (bản chính), bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu công dân có yêu cầu) đã ký. 	Trường hợp ủy quyền thì Trường phòng Tư pháp ký kết quả giải quyết TTHC ⁹
UBND cấp huyện	Bước 4- Đóng dấu	Văn thư	0,5	Trích lục ghi chú kết hôn (bản chính), bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và	0	- Trích lục ghi chú kết hôn (bản chính), bản	

⁹ Công văn số 7149/UBND-KSTT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

cấp huyện		trả kết quả		sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu công dân có yêu cầu); - Bản điện tử Trích lục ghi chú kết hôn (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục ghi chú kết hôn tại cơ quan đăng ký hộ tịch).
Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm: - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).				

10. Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (Mã số TTHC: 2.000554).

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000554
- Thời hạn giải quyết: 12 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-	

				<p>VPCP ngày 23/11/2018).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	9	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục ghi chú ly hôn (bản chính), bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu công dân có yêu cầu): (<i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Sổ ghi chú ly hôn (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ Tư pháp</i>). 	
UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trưởng phòng Tư pháp.	2	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Trích lục ghi chú ly hôn (bản chính), bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu công dân có yêu cầu) đã ký. 	Trưởng hợp ủy quyền thì Trưởng phòng Tư pháp ký kết quả giải quyết TTHC ¹⁰

¹⁰ Công văn số 7149/UBND-KSTT ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa

UBND cấp huyện	Bước 4- Đóng dấu và chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp	Văn thư	0,5	Trích lục ghi chú ly hôn (bản chính), bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp huyện	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Trích lục ghi chú ly hôn (bản chính), bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục ghi chú ly hôn (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/dịa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục ghi chú ly hôn tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 					

11. Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) (Mã số TTHC: 2.000547)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000547

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.

Cơ quan,	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
-----------------	-----------------------	------------------------------	-------------------------	-------------------------	----------------

đơn vị					
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	<p>Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính), bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu công dân có yêu cầu) (<i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Sổ hộ tịch (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	<p>Trường hợp phải xác minh dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 3 ngày làm việc)</p>

UBND cấp huyện/ Phòng Tư pháp	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	UBND huyện hoặc Trưởng phòng Tư pháp.	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính), bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu công dân có yêu cầu) đã ký. 	
UBND cấp huyện	Bước 4 - Đóng dấu và chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp	Văn thư	Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính), bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp huyện	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu công dân có yêu cầu): <i>(Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i>; - <i>Bản điện tử Trích lục ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh/ Bản điện tử Trích lục ghi vào sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của</i> 	

				<i>cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Bản chụp kết quả TTHC. <p>- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).</p>					

12. Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài: (Mã số TTHC: 2.000522)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000522

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư 	

				số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện		3,5		
	Bước 2.1-Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	2,5		
		Trường hợp không xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh/bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); - Sổ đăng ký khai sinh (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
	Trường hợp phải kiểm tra, xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh/bản sao Giấy	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 20 ngày (Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn	

				<p>khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);</p> <p>- Sổ đăng ký khai sinh (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</p>	bản yêu cầu xác minh mà không nhận được văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định)
	Bước 2.2- Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	1	Hồ sơ do công chức làm công tác hộ tịch trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
UBND cấp huyện	Bước 3 - Ký duyệt kết quả giải quyết		1		
	Bước 3.1- Ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp huyện	0,75	Giấy khai sinh/bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)	
	Bước 3.2- Đóng dấu	Văn thư	0,25	Giấy khai sinh/bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp huyện	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả cho công dân	<p>- Giấy khai sinh/bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu);</p> <p>- Bản điện tử Giấy khai sinh (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</p>	

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Bản chụp giấy tờ của người yêu cầu đăng ký hộ tịch xuất trình (do người tiếp nhận hồ sơ thực hiện sao chụp để lưu hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch). Trường hợp các thông tin trong các giấy tờ này đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC), Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (CSDLHTĐT), được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đôi với trường hợp có xác minh);
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

13. Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân: (Mã số TTHC: 1.000893)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.000893 (Theo mã số TTHC trên cơ sở dữ liệu TTHC dịch vụ công: 1.000893)
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả 	

				(Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện		3,5		
	Bước 2.1- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	2,5		
		Trường hợp không xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; ý kiến đề xuất...); - Dự thảo Giấy khai sinh/bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); - Sổ đăng ký khai sinh (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
		Trường hợp phải xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh (bản chính/bản	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 20 ngày. (Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được

				<p>sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);</p> <p>- Sổ đăng ký khai sinh (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</p>	văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định)
	Bước 2.2- Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	1	Hồ sơ do công chức làm công tác hộ tịch trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
UBND cấp huyện	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu		1		
	Bước 3.1- Ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp huyện	0,75	Giấy khai sinh (bản chính)/bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)	
	Bước 3.2-Đóng dấu và chuyển kết quả cho Bộ phận 1 cửa	Văn thư	0,25	Giấy khai sinh (bản chính)/bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp huyện	Bước 4 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	<p>- Giấy khai sinh (bản chính)/bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu);</p> <p>- Bản điện tử Giấy khai sinh (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</p>	

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh);
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

14. Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài: (Mã số TTHC: 2.000513)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000513
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện		3,5		
	Bước 2.1- Kiểm tra,	Công chức làm công	2,5		

	tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào sổ hộ tịch	tác hộ tịch			
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); - Sổ đăng ký kết hôn (Mẫu Sổ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). 	
		Trường hợp phải xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); - Sổ đăng ký kết hôn (Mẫu Sổ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). 	<p>Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 20 ngày. (Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định)</p>
	Bước 2.2- Xem xét, báo	Lãnh đạo Phòng Tư	1	Hồ sơ do công chức làm công tác hộ tịch trình	

	cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	pháp		và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
UBND cấp huyện	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu		1		
	Bước 3.1- Ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp huyện	0,75	Giấy chứng nhận kết hôn, bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
	Bước 3.2- Đóng dấu	Văn thư	0,25	Giấy chứng nhận kết hôn, bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp huyện	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Giấy chứng nhận kết hôn, bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục kết hôn (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại kết hôn tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 					

15. Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài: (Mã số TTHC: 2.000497)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.000497
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc. Trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện		3,5		
	Bước 2.1- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ	Công chức làm công tác hộ tịch	2		
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục khai tử (bản chính), bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); - Sổ đăng ký khai tử (Mẫu Số ban hành kèm 	

				<i>theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</i>	
		Trường hợp phải xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục khai tử (bản chính), bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu): <i>(Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);</i> - Sổ đăng ký khai tử <i>(Mẫu Sổ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</i> 	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 5 ngày làm việc).
	Bước 2.2- Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	1	Hồ sơ do công chức làm công tác hộ tịch trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
UBND cấp huyện	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu		1		
	Bước 3.1- Ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp huyện	0,75	Trích lục khai tử (bản chính), bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu)	
	Bước 3.2- Đóng dấu	Văn thư	0,25	Trích lục khai tử (bản chính), bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Trích lục khai tử (bản chính), bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu);	

huyện				- Bản điện tử Trích lục khai tử (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại khai tử tại cơ quan đăng ký hộ tịch).	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 					

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục đăng ký khai sinh (Mã số TTHC: 1.001193)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.001193

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ;	- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ	

			trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	<p>sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</p> <p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.</p>	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch		<p>- Hồ sơ đã tiếp nhận;</p> <p>- Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có);</p> <p>- Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất);</p> <p>- Dự thảo Giấy khai sinh (bản chính); bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);</p> <p>- Sổ đăng ký khai sinh (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</p>	<p>Trường hợp không tra cứu được tình trạng hôn nhân do chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thì cơ quan đăng ký hộ tịch đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu thường trú/nơi đã đăng ký kết hôn xác minh, cung cấp thông tin.</p> <p>Thời hạn trả lời kết quả xác minh là 03 ngày làm việc.</p>

				(Dùng tính chờ kết quả xác minh, 03 ngày làm việc)
UBND cấp xã	Bước 3 - Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	- Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn thư.		Giấy khai sinh (bản chính); Bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)
UBND cấp xã	Bước 4 - Đóng dấu và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn thư.		Giấy khai sinh (bản chính); Bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)
UBND cấp xã	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		- Giấy khai sinh (bản chính); Bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu); <i>- Bản điện tử Giấy khai sinh (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC; 				

- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

2. Thủ tục đăng ký kết hôn (Mã số TTHC: 1.000894)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.000894

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã 	

			ngày làm việc tiếp theo	công bố.	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch			
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ, ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Giấy chứng nhận kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): <i>(Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i>; - Sổ đăng ký kết hôn <i>(Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i>. 	
		Trường hợp phải xác minh điều kiện kết hôn, thông tin về tình trạng hôn nhân		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở 	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 05 ngày làm việc)

				<p>pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ, ý kiến đề xuất);</p> <p>- Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Giấy chứng nhận kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): <i>(Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i>;</p> <p>- Sổ đăng ký kết hôn <i>(Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)</i>.</p>	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp xã		Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Giấy chứng nhận kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4- Đóng dấu và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn thư		Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Giấy chứng nhận kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		<p>- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Giấy chứng nhận kết hôn (nếu công dân có yêu cầu);</p> <p>- <i>Bản điện tử Trích lục kết hôn (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị</i></p>	

				<i>số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
--	--	--	--	--	--

3. Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con (Mã số TTHC: 1.001022)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.001022.

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ	Công chức tư pháp - hộ	2		

cấp xã	tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	tịch			
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả niêm yết; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); - Sổ đăng ký nhận cha, mẹ con (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). 	
		Trường hợp phải xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả niêm yết; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu): (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT- 	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 5 ngày làm việc)

				<i>BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);</i> - Sổ đăng ký nhận cha, mẹ con (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	
UBND cấp xã	Bước 3-Ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5	Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4- Đóng dấu và trả kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức tư pháp - hộ tịch	0,25	Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 5- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm: - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;					

- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

4. Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con (Mã số TTHC: 1.000689)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.000689.
- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1 -Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo	Công chức tư pháp - hộ tịch	2		

	UBND cấp xã				
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả niêm yết; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Sổ đăng ký nhận cha, mẹ con và Sổ đăng ký khai sinh (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
		Trường hợp phải xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả niêm yết; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i> 	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 5 ngày)

				pháp; - Sổ đăng ký nhận cha, mẹ con và Sổ đăng ký khai sinh (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	- Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn thư.	0,5	Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu công dân có yêu cầu)	

Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

5. Thủ tục đăng ký khai tử (Mã số TTHC: 1.000656)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.000656.
- Thời hạn giải quyết: ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	trong ngày làm việc tiếp theo.	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ (nếu có); ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục khai tử (bản chính), bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Sổ đăng ký khai tử (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i>) 	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng	- Lãnh đạo UBND cấp xã;		Trích lục khai tử (bản chính), bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu)	

	dấu	- Văn thư.		
UBND cấp xã	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục khai tử (bản chính), bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục khai tử (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký khai tử tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>

Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

6. Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động: (Số hồ sơ TTHC: 1.003583)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.003583.
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tư pháp - hộ tịch	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã 	

				công bố.	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	3,5	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh (bản chính); bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Sổ đăng ký khai sinh (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn thư đóng dấu 	1	Giấy khai sinh (bản chính); bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Công chức tư pháp - hộ tịch	0	Giấy khai sinh (bản chính); bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; 					

- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

7. Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động: (Mã số TTHC: 1.000593).

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.000593.
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tư pháp - hộ tịch	0,5	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	3,5	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i> ; - Sổ đăng ký kết hôn (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông</i>	

				<i>tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</i>	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	Lãnh đạo UBND cấp xã và văn thư	1	Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Công chức tư pháp - hộ tịch.	0	Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	

Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã;
- Bản chụp kết quả TTHC;
- Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành).

8. Thủ tục đăng ký khai tử lưu động: (Số hồ sơ TTHC: 1.000419)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.000419 (Theo mã số TTHC trên cơ sở dữ liệu TTHC dịch vụ công: 1.000419).
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tư pháp - hộ tịch	0,5	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo	Công chức tư pháp - hộ tịch	3,5	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu	

	Lãnh đạo UBND cấp xã			<p>có);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục khai tử (bản chính); bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>; - Sổ đăng ký khai tử (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	Lãnh đạo UBND cấp xã và văn thư	1	Trích lục khai tử (bản chính); bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4- Trả kết quả	Công chức tư pháp - hộ tịch	0	<ul style="list-style-type: none"> - Sổ đăng ký khai tử (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Trích lục khai tử (bản chính); bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu) 	

9. Thủ tục đăng ký giám hộ (Mã số TTHC: 1.004837)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004837
- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	2	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): 	

				<p><i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- Sổ đăng ký giám hộ (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).</p>	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn thư. 	0,5	Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục đăng ký giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục đăng ký giám hộ (Ban điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký giám hộ tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i> 	

10. Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ (Mã số TTHC: 1.004845)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004845

- Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
------------------------	-----------------------	------------------------------	-------------------------	-----------------------------------	----------------

UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2 - Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	1,25	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>; - Sổ đăng ký chấm dứt giám hộ (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	- Lãnh đạo UBND cấp xã;	0,5	Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu công dân có yêu cầu)	

		- Văn thư.			
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (bản chính); bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (Ban điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i> 	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (đối với trường hợp có xác minh); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 					

11. Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch (Mã số TTHC: 1.004859). Có 02 quy trình thực hiện.

11.1. Thủ tục bổ sung thông tin hộ tịch

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004859-01

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày làm việc, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan,	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
----------	----------------	------------------	-----------	------------------	---------

đơn vị		hiện	(ngày)		
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Ngay trong ngày làm việc, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp hộ tịch		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản, giấy tờ, tài liệu xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (bản chính), bản sao Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>; - Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng	- Lãnh đạo UBND cấp xã;		Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (bản chính), bản sao Trích lục bổ sung thông tin	

	dấu	- Văn thư.		hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		- Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (bản chính), bản sao Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký bổ sung thông tin hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC. 					

11.2. Thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004859-02

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo</i>	

				<p><i>Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch			
		Trường hợp không xác minh	2	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục thay đổi/cải chính hộ tịch (bản chính), bản sao Trích lục thay đổi/cải chính hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>; - Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	

		Trường hợp phải xác minh	5	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả niêm yết; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục thay đổi/cải chính hộ tịch (bản chính), bản sao Trích lục thay đổi/cải chính hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i>) 	Dừng tính chờ kết quả xác minh (không quá 3 ngày làm việc)
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	-Lãnh đạo UBND cấp xã; -Văn thư.	0,5	Trích lục thay đổi/cải chính hộ tịch (bản chính), bản sao Trích lục thay đổi/cải chính hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục thay đổi/cải chính hộ tịch (bản chính), bản sao Trích lục thay đổi/cải chính hộ tịch (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã</i> 	

				<i>hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 					

12. Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (Mã TTHC: 1.004873)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004873

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT- 	

				VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	2		
		Trường hợp không xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); + Sổ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
		Trường hợp phải xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 20 ngày (Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ

				+ Số cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	tích tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định)
UBND cấp xã	Bước 3 - Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	-Lãnh đạo UBND cấp xã; -Văn thư.	0,5	Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.	0	- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; - Bản điện tử Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (<i>Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân tại cơ quan đăng ký hộ tịch</i>).	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC. 					

13. Thủ tục đăng ký lại khai sinh (Mã số TTHC: 1.004884)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004884
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	3,5		
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh (bản 	

				<p>chính), bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>;</p> <p>- Sổ đăng ký khai sinh (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).</p>	
		Trưởng hợp phải xác minh		<p>- Hồ sơ đã tiếp nhận;</p> <p>- Văn bản xác minh;</p> <p>- Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất);</p> <p>- Dự thảo Giấy khai sinh (bản chính), bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>;</p> <p>- Sổ đăng ký khai sinh (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).</p>	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 20 ngày. (Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định)
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	Lãnh đạo UBND cấp xã	1	Giấy khai sinh (bản chính), bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND	Bước 4 - Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và	0	- Giấy khai sinh (bản chính), bản sao	

cấp xã		Trả kết quả.		Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu); - Bản điện tử Giấy khai sinh (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch).
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn bản xác minh (nếu có); - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 				

14. Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân: (Mã số TTHC: 1.004772)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004772
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm	

				<p><i>theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	3,5	
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh (bản chính); bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>; - Sổ đăng ký khai sinh (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số</i>

				04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
		Trường hợp phải xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy khai sinh (bản chính); bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Sổ đăng ký khai sinh (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i>) 	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 20 ngày. (Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định)
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	-Lãnh đạo UBND cấp xã - Văn thư	1	Giấy khai sinh (bản chính); bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4- Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khai sinh (bản chính), bản sao Giấy khai sinh (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Giấy khai sinh (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của</i> 	

				người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch).
Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đôi với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 				

15. Thủ tục đăng ký lại kết hôn (Mã số TTHC: 1.004746)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004746

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT- 	

				VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	3,5		
		Trường hợp không xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i> ; - Sổ đăng ký kết hôn (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	
		Trường hợp phải xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 20 ngày. (Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được

				(bản chính), bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Sổ đăng ký kết hôn (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định)
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	- Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn thư	1	Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0	- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), bản sao Trích lục kết hôn (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục kết hôn (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại kết hôn tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	

16. Thủ tục đăng ký lại khai tử (Mã số TTHC: 1.005461)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.005461

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.

Cơ	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
----	----------------	------------------	-----------	------------------	---------

quan, đơn vị		hiện	(ngày)		
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	3,5		
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục khai tử (bản chính); bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng</i> 	

				<p><i>Bộ Tư pháp</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sổ đăng ký khai tử (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
		Trường hợp xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục khai tử (bản chính); bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>; - Sổ đăng ký khai tử (<i>Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 05 ngày làm việc
UBND cấp xã	Bước 3 - Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn thư 	1	Trích lục khai tử (bản chính); bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Văn thư	0	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục khai tử (bản chính); bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục khai tử</i> 	

				<i>(Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại khai tử tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
UBND cấp xã	Bước 5 - Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.	Trả kết quả cho công dân	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục khai tử (bản chính); bản sao Trích lục khai tử (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục khai tử (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại khai tử tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i> 	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC; - Văn bản thông báo việc đăng ký hộ tịch đến cơ quan liên quan (đối với trường hợp phải thông báo theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành). 					

17. Thủ tục đăng ký giám sát việc giám hộ (Mã số TTHC: 3.000323)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 3.000323

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2 - Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	2		
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý 	

				kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ</i> ; - Sổ đăng ký giám sát việc giám hộ (<i>Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ</i>).	
		Trường hợp cần phải xác minh		- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ</i> ; - Sổ đăng ký giám sát việc giám hộ (<i>Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ</i>).	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 02 ngày làm việc
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	- Lãnh đạo UBND cấp xã;	0,5	Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (nếu công	

		-Văn thư.		dân có yêu cầu)	
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	- Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (nếu công dân có yêu cầu); - <i>Bản điện tử Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký giám sát việc giám hộ tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i>	
Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm: - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC.					


18. Thủ tục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (Mã số TTHC: 3.000322)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 3.000322

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
-----------------	----------------	-----------------------	------------------	----------------------------	---------

UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Tham mưu xử lý hồ sơ, ghi vào Sổ hộ tịch, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã	Công chức tư pháp - hộ tịch	2		
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Nghị định</i> 	

				<p>số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ;</p> <p>- Sở đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ).</p>	
		Trường hợp cần phải xác minh		<p>- Hồ sơ đã tiếp nhận;</p> <p>- Văn bản xác minh;</p> <p>- Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất);</p> <p>- Dự thảo Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ</i>;</p> <p>- Sở đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ).</p>	Dừng tính chờ kết quả xác minh: không quá 02 ngày làm việc
UBND cấp xã	Bước 3 - Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<p>- Lãnh đạo UBND cấp xã;</p> <p>- Văn thư.</p>	0,5	Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (bản chính), bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ</i>	
UBND cấp xã	Bước 4 - Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	0	- Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (bản chính), bản sao	

		quả	<p>Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (nếu công dân có yêu cầu): <i>Biểu mẫu theo Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ;</i></p> <p>- <i>Bản điện tử Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký giám sát việc giám hộ tại cơ quan đăng ký hộ tịch).</i></p>	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố; - Văn bản xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp xã; - Bản chụp kết quả TTHC. 				